

Số: 1551/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu dự án đầu tư
xây dựng Khu đền thờ Nguyễn Cao tại xã Cách Bi, huyện Quế Võ**

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả; số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 và số 05/2020/TT-BKHĐT ngày 30/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Theo Báo cáo thẩm định số 519/BC-KHĐT.ĐTG ngày 12/11/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu dự án đầu tư xây dựng Khu đền thờ Nguyễn Cao tại xã Cách Bi, huyện Quế Võ, với nội dung như sau:

1. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án huyện Quế Võ.
2. Tên các gói thầu:
 - Gói thầu số 3: Phần xây dựng và thiết bị (mới 100%) hạng mục dịch chuyển đường dây trung thế 22kV và trạm biến áp.
 - Gói thầu số 3a: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu số 3.
 - Gói thầu số 3b: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 3.
 - Gói thầu số 4: Phần xây dựng các hạng mục: San nền; Đền chính; Nghi môn nội; Nghi môn ngoại.
 - Gói thầu số 4a: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu số 4.
 - Gói thầu số 4b: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 4.

- Gói thầu số 5: Phần xây dựng và thiết bị (mới 100%) các hạng mục còn lại thuộc dự án.

- Gói thầu số 5a: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu cho gói thầu số 5.

- Gói thầu số 5b: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 5.

- Gói thầu số 6: Thí nghiệm nén tĩnh cọc.

- Gói thầu số 7: Bảo hiểm công trình.

3. Giá các gói thầu:

+ Gói thầu số 3 (không bao gồm chi phí dự phòng): 1.812.962.000 đồng (Một tỷ, tám trăm mười hai triệu, chín trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

+ Gói thầu số 3a: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Gói thầu số 3b: 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

+ Gói thầu số 4: 52.639.318.000 đồng (Năm mươi hai tỷ, sáu trăm ba mươi chín triệu, ba trăm mười tám nghìn đồng).

+ Gói thầu số 4a: 59.897.000 đồng (Năm mươi chín triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

+ Gói thầu số 4b: 46.941.000 đồng (Bốn mươi sáu triệu, chín trăm bốn mươi một nghìn đồng).

+ Gói thầu số 5: 57.450.579.000 đồng (Năm mươi bảy tỷ, bốn trăm năm mươi triệu, năm trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

+ Gói thầu số 5a: 64.090.000 đồng (Sáu mươi bốn triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng).

+ Gói thầu số 5b: 49.795.000 đồng (Bốn mươi chín triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

+ Gói thầu số 6: 72.737.000 đồng (Bảy mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

+ Gói thầu số 7: 119.470.000 đồng (Một trăm mười chín triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

Giá các gói thầu xác lập tại Quyết định số 328/QĐ-SXD ngày 09/11/2020 của Giám đốc Sở xây dựng.

4. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn khác.

5. Hình thức lựa chọn nhà thầu:

- Các gói thầu số 3 và 5: Đấu thầu rộng rãi trong nước lựa chọn nhà thầu qua mạng.

- Gói thầu số 4: Đấu thầu rộng rãi trong nước.

- Các gói thầu còn lại: Chỉ định thầu rút gọn.

6. Phương thức lựa chọn nhà thầu:

- Gói thầu số 3: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

- Các gói thầu số 4 và 5: Một giai đoạn hai túi hồ sơ.

- Các gói thầu còn lại: Thương thảo hợp đồng.

7. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV năm 2020.

8. Loại hợp đồng:

- Các gói thầu số 4 và 5: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

- Các gói thầu còn lại: Hợp đồng trọn gói.

9. Thời gian thực hiện hợp đồng:

- Gói thầu số 3: 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Gói thầu số 3a: 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (05 ngày đối với nội dung lập HSMT; 10 ngày đối với nội dung đánh giá HSDT).
- Gói thầu số 3b: 14 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (07 ngày đối với từng nội dung thẩm định).
- Gói thầu số 4: 540 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Gói thầu số 4a, 5a: 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (05 ngày với nội dung lập HSMT; 10 ngày với nội dung đánh giá HSDT).
- Gói thầu số 4b, 5b: 14 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (07 ngày với mỗi nội dung thẩm định).
- Gói thầu số 5: 540 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Gói thầu số 6: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Gói thầu số 7: Theo quy định của pháp luật hiện hành về bảo hiểm.

10. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, giám sát hoạt động đấu thầu theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Ban quản lý dự án huyện Quế Võ chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn các nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành; có biện pháp tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, tiết kiệm tối thiểu 2,5% giá trị dự toán gói thầu xây lắp, 1,0% giá trị dự toán gói thầu mua sắm hàng hóa, thiết bị, 4,0% giá trị dự toán gói thầu tư vấn được duyệt; thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý dự án huyện Quế Võ và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Các Sở: TC, XD;
- Chủ tịch UBND huyện Quế Võ;
- Lưu: HCTC, CN.XDCB, CVP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Quang Khải